

Số: 42 /2019/QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 31 tháng 12 năm 2019

### QUYẾT ĐỊNH

Ban hành quy định thời hạn gửi báo cáo, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm thuộc nguồn vốn do ngân sách cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước

### ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 8 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm;

Căn cứ Nghị quyết số 12/2018/NQ-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Hội đồng nhân tỉnh quy định thời hạn phê chuẩn báo cáo tổng quyết toán ngân sách nhà nước cấp xã, cấp huyện, cấp tỉnh và thời hạn Ủy ban nhân dân gửi báo cáo tổng quyết toán Ngân sách nhà nước hằng năm trên địa bàn tỉnh Bình Phước;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 3151/TTr-STC ngày 28 tháng 11 năm 2019,

### QUYẾT ĐỊNH:

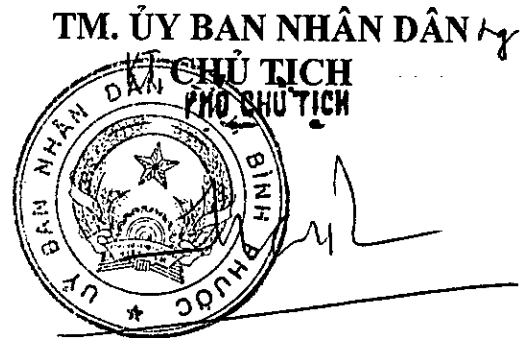
**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định thời hạn gửi báo cáo, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm thuộc nguồn vốn do ngân sách cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2.** Thủ trưởng các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày 10 tháng 01 năm 2020./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TT. HOND,
- UBMTTQVN tỉnh, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban TGTU, UBKT.TU;
- Sở Tư pháp;
- Như Điều 2;
- LĐVP, các Phòng;
- Trung tâm CNTT;
- Lưu: VT. 10 c.



*Huyền Thị Hằng*

**QUY ĐỊNH**

**Thời hạn gửi báo cáo, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm thuộc nguồn vốn do ngân sách cấp xã quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước**  
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 42/2019/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2019 của UBND tỉnh Bình Phước)*

**Chương I  
QUY ĐỊNH CHUNG**

**Điều 1. Phạm vi điều chỉnh.**

Quy định này quy định thời hạn gửi báo cáo, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm và trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm thuộc nguồn vốn do ngân sách cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là ngân sách cấp xã) quản lý trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

**Điều 2. Đối tượng áp dụng**

1. Sở Tài chính.
2. Kho bạc Nhà nước tỉnh.
3. Các cơ quan nhà nước cấp huyện, thị xã, thành phố gồm:
  - a) Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân huyện);
  - b) Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện);
  - c) Kho bạc Nhà nước các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là Kho bạc Nhà nước huyện).
4. Ủy ban nhân dân cấp xã, phường, thị trấn (sau đây gọi tắt là Ủy ban nhân dân xã).
5. Các chủ đầu tư.
6. Các cơ quan và đơn vị khác có liên quan được giao quản lý vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm trên địa bàn tỉnh.

**Chương II  
QUY ĐỊNH CỤ THỂ**

**Điều 3. Thời hạn gửi báo cáo, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước hằng năm**

1. Đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách tỉnh quản lý:

a) Các chủ đầu tư (hoặc Ban quản lý dự án) lập báo cáo quyết toán năm gửi các Sở, ban, ngành cấp tỉnh; cấp huyện được phân cấp quản lý chậm nhất là ngày 25 tháng 3 năm sau.

b) Các Sở, ban, ngành, Ban quản lý dự án cấp tỉnh; cấp huyện xét duyệt quyết toán năm của các chủ đầu tư thuộc trách nhiệm quản lý; tổng hợp, lập báo cáo quyết toán năm gửi Sở Tài chính chậm nhất là ngày 15 tháng 4 năm sau.

c) Kho bạc Nhà nước tỉnh tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm soát thanh toán gửi Sở Tài chính chậm nhất là ngày 15 tháng 5 năm sau.

2. Đối với nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp huyện quản lý:

a) Các chủ đầu tư (hoặc Ban quản lý dự án) lập báo cáo quyết toán năm gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chậm nhất là ngày 01 tháng 3 năm sau.

b) Kho bạc Nhà nước huyện tổng hợp báo cáo quyết toán các nguồn vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc Nhà nước huyện kiểm soát thanh toán gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện chậm nhất là ngày 15 tháng 3 năm sau.

3. Thời gian thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm: Trong thời hạn 30 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo chế độ quy định, Sở Tài chính, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phải hoàn thành việc thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm đối với từng cơ quan, đơn vị cùng cấp và các đơn vị trực thuộc.

**Điều 4. Trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định, thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư hằng năm thuộc nguồn vốn do ngân sách cấp xã quản lý**

1. Các nguồn vốn đầu tư do ngân sách cấp xã quản lý

a) Vốn đầu tư theo kế hoạch Ủy ban nhân dân xã giao hàng năm.

b) Vốn đầu tư thuộc kế hoạch năm trước được Ủy ban nhân dân xã quyết định chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện và thanh toán.

c) Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giao cho xã quản lý.

d) Vốn đầu tư thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững huyện phân cấp cho xã quản lý.

đ) Vốn đầu tư bổ sung ngoài kế hoạch của xã (nếu có).

e) Vốn đầu tư từ các nguồn tài trợ, viện trợ trực tiếp cho ngân sách cấp xã.

g) Đối với vốn đầu tư được cơ quan có thẩm quyền cho phép ứng trước dự toán ngân sách năm sau thì không lập báo cáo quyết toán năm, nhưng lập báo cáo tổng hợp gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện theo dõi.

h) Các nguồn vốn khác (nếu có) theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và Luật Đầu tư công.

2. Lập, gửi báo cáo quyết toán vốn đầu tư

a) Cơ quan lập báo cáo: Ủy ban nhân dân xã.

b) Nội dung báo cáo.

- Phần số liệu:

Ủy ban nhân dân xã tổng hợp, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư năm của xã, gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện (theo Biểu số 01/CĐT, 02/CĐT, 03/CĐT, 04/CĐT kèm theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm - Chi tiết theo từng dự án).

Ủy ban nhân dân xã đối chiếu, rà soát số liệu báo cáo quyết toán niên độ ngân sách năm và bảo đảm khớp đúng với số liệu của Kho bạc Nhà nước huyện (theo Biểu số 04/CĐT kèm theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm) trước khi gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện. Kết quả đối chiếu là cơ sở để Ủy ban nhân dân xã báo cáo quyết toán ngân sách xã theo niên độ.

- Phần thuyết minh: Trong báo cáo, Ủy ban nhân dân xã phải nêu rõ tình hình thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước được giao trong năm; thuyết minh các tồn tại, vướng mắc, các yếu tố ảnh hưởng đến thực hiện kế hoạch, thanh toán, quyết toán vốn; đề xuất các biện pháp tháo gỡ có liên quan đến quản lý vốn đầu tư.

c) Thời hạn lập báo cáo: Sau thời gian chỉnh lý quyết toán ngân sách nhà nước (ngày 31 tháng 01 năm sau).

d) Thời hạn gửi báo cáo quyết toán năm: Trước ngày 01 tháng 3 năm sau.

3. Thẩm định và thông báo kết quả thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư.

a) Thời hạn thẩm định: Trong thời hạn 30 ngày (bao gồm cả ngày nghỉ) kể từ ngày nhận đủ hồ sơ theo chế độ quy định, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện phải hoàn thành việc thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm cho Ủy ban nhân dân xã.

b) Cơ quan thẩm định: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

c) Nội dung thẩm định:

- Kiểm tra, xác định sự phù hợp về tổng nguồn vốn, cơ cấu vốn trong báo cáo quyết toán của đơn vị và báo cáo tổng hợp quyết toán của Kho bạc Nhà nước huyện.

- Kiểm tra, so sánh kế hoạch vốn và danh mục dự án giữa báo cáo quyết toán của đơn vị và Kho bạc Nhà nước huyện.

- Kiểm tra, so sánh số vốn thanh toán của từng dự án giữa báo cáo quyết toán của đơn vị và Kho bạc Nhà nước huyện. Tổng số vốn đã thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm. Lũy kế số vốn tạm ứng theo chế độ chưa thu hồi trong năm quyết toán. Xác định số vốn được chuyển sang năm sau tiếp tục thực hiện và thanh toán; số kế hoạch vốn hủy bỏ (nếu có).

- Xác định số vốn quyết toán trong năm (số vốn đã thanh toán khối lượng hoàn thành trong năm).

- Các nhận xét khác.

d) Thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm: Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện gửi Ủy ban nhân dân xã và Kho bạc nhà nước huyện Thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm (theo Biểu số 01/TBTĐ kèm theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm).

4. Quyền hạn và trách nhiệm của cơ quan có liên quan

a) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân xã:

- Chịu trách nhiệm về số liệu được đưa vào báo cáo quyết toán hằng năm; tổng hợp, lập, báo cáo quyết toán theo hướng dẫn của Quy định này và Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm; gửi phòng Tài chính - Kế hoạch huyện đúng thời hạn quy định.

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ khi nhận được Thông báo kết quả thẩm định quyết toán của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện, có trách nhiệm thực hiện và có văn bản giải trình về các kiến nghị (nếu có) trong thông báo thẩm định quyết toán gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện.

- Chịu trách nhiệm xử lý các số liệu chênh lệch của từng dự án (nếu có).

b) Trách nhiệm của Kho bạc nhà nước huyện:

- Kho bạc nhà nước huyện có trách nhiệm tổng hợp, lập báo cáo quyết toán vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước do Kho bạc Nhà nước huyện kiểm soát thanh toán (theo Biểu số 01/KBQT, 02/KBQT, 03/KBQT, 04/KBQT, 05/KBQT kèm theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm), gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện và Ủy ban nhân dân xã (phần cấp xã quản lý).

- Thời hạn gửi báo cáo quyết toán năm: Trước ngày 15 tháng 3 năm sau.

c) Trách nhiệm và quyền hạn của Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện:

- Khi thẩm định quyết toán, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có quyền yêu cầu Ủy ban nhân dân xã, Kho bạc Nhà nước huyện bổ sung thông tin, số liệu cần thiết cho việc thẩm định quyết toán; yêu cầu cơ quan có trách nhiệm nộp các khoản phải nộp vào ngân sách nhà nước theo quy định, đồng thời yêu cầu cơ quan báo cáo quyết toán điều chỉnh lại số liệu quyết toán nếu có sai sót.

- Trường hợp không nhận được đầy đủ các báo cáo quyết toán (kể cả báo cáo điều chỉnh, bổ sung, giải trình về các kiến nghị trong Thông báo kết quả thẩm định quyết toán năm) do Ủy ban nhân dân xã không thực hiện đúng quy định về chế độ báo cáo quyết toán năm, Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện có quyền yêu cầu Kho bạc Nhà nước huyện tạm đình chỉ việc thanh toán vốn đầu tư của đơn vị cho tới khi nhận được báo cáo quyết toán, đồng thời có văn bản thông báo để đơn vị biết và phối hợp thực hiện.

### Chương III

## TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### Điều 5. Điều khoản thi hành

Những nội dung không quy định tại Quy định này thực hiện theo Thông tư số 85/2017/TT-BTC ngày 15/8/2017 của Bộ Tài chính quy định việc quyết toán tình hình sử dụng vốn đầu tư nguồn vốn ngân sách nhà nước theo niên độ ngân sách hằng năm.

Trong quá trình thực hiện nếu có vấn đề vướng mắc, phát sinh đề nghị kịp thời phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Tài chính) nghiên cứu sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN *ng*  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



*Huỳnh Thị Hằng*

